

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIÁ RAI  
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 255 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giá Rai, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 432/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị **Dương Mộng L** – sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp N D, xã T Ph, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: anh **Thi Văn T** – sinh năm: 1982

Địa chỉ: ấp 4, xã Ph T, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Dương Mộng L** – sinh năm: 1983 và anh **Thi Văn T** – sinh năm: 1982

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: chị Dương Mộng L và anh Thi Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: chị Dương Mộng L và anh Thi Văn T thống nhất có một người con chung tên Thi Mỹ A – sinh ngày 08/6/2015 hiện đang sống chung với chị L và không có con nuôi.

Khi ly hôn, chị L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giao dục cháu

Thị Mỹ A – sinh ngày 08/6/2015 cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Do chị L không có yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th. Anh Th không trực tiếp nuôi con nhưng anh Th có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

**2.3.** Về tài sản: chị Dương Mộng L và anh Thi Văn T không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn: chị Dương Mộng L có nghĩa vụ chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000đ. anh Thi Văn T có nghĩa vụ chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000đ.

Chị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 150.000đ. Trong đó phần tiền án phí của chị L là 75.000đ và phần tiền án phí chị L chịu thay anh Th là 75.000đ. chị L đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001970 ngày 21/9/2020 được chuyển thu án phí 150.000đ. chị L được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Anh Thi Văn T không phải chịu tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND T.X Giá Rai
- Thi hành án T.X Giá Rai
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu.

**Thẩm phán**

**Lê Quốc Khởi**